

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

| STT | Nội dung đánh giá | | Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt |
|----------|--|---|---------------------------------|
| 1 | Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc | | |
| 1.1 | Trình bày hiểu biết về phạm vi, quy mô gói thầu | Nhà thầu có trình bày mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc của gói thầu theo yêu cầu tại Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT. | Đạt |
| | | Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu tại Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT. | Không đạt |
| 2 | Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ | | |
| 2.1 | Kế hoạch và biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ | Nhà thầu có thuyết minh, trình bày chi tiết, cụ thể về giải pháp, quy trình thực hiện, kế hoạch thực hiện khoa học và phù hợp với tiến độ thực hiện. Các nội dung cần trình bày đáp ứng yêu cầu như sau: - Kế hoạch triển khai thực hiện công việc, bố trí nhân sự, máy móc thiết bị. - Các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện, biện pháp phối hợp giữa các bên trong quá trình thực hiện vệ sinh công nghiệp. - Quy trình vệ sinh công nghiệp trong nhà trường: làm sạch, khử khuẩn, thu gom, vận chuyển, phân loại chất thải, ... trong môi trường trường học. - Có quy trình vệ sinh đúng theo hướng dẫn. Có bảng chi tiết công việc hằng ngày cho từng nhân viên, treo trên xe chuyên dụng hoặc tại vị trí làm việc và bảo quản tốt các thiết bị và cơ sở vật chất của nhà trường như: Sàn nhà, trần nhà, tường, cửa ra vào, cửa sổ, nội thất, ... - Có phương án, kế hoạch phòng ngừa tràn | Đạt |

| STT | Nội dung đánh giá | | Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt |
|----------|--|--|---------------------------------|
| | | đổ chất thải trong quá trình thu gom, vận chuyển. | |
| | | Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu. | Không đạt |
| 2.2 | Yêu cầu về bố trí nhân sự thực hiện gói thầu | <p>Nhà thầu trình bày cơ cấu tổ chức nhân sự (có kèm theo sơ đồ tổ chức), nêu cụ thể chức năng, quyền hạn, trách nhiệm từng bộ phận.</p> <p>- Nhà thầu trình bày bảng phân công công việc, bố trí thời gian cụ thể, số lượng nhân sự được phân công phù hợp, chi tiết đáp ứng yêu cầu nhân sự cho từng khu vực làm việc theo yêu cầu tại Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.</p> | Đạt |
| | | Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày không chi tiết, cụ thể đáp ứng theo yêu cầu nêu trên. | Không đạt |
| 2.3 | Quy trình thực hiện công việc | <p>Có bảng nêu chi tiết, chính xác nội dung, khối lượng công việc vệ sinh thực hiện theo thời gian (hàng ngày, hàng tháng, hàng quý) theo từng khu vực cụ thể được nêu tại Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.</p> | Đạt |
| | | Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày không chi tiết, cụ thể, không chính xác các nội dung đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT. | Không đạt |
| 3 | Biện pháp đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện | | |
| 3.1 | Biện pháp đảm bảo chất lượng | <p>Nhà thầu trình bày đầy đủ, chi tiết các biện pháp đảm bảo chất lượng, quản lý chất lượng, các quy trình thực hiện, các tiêu chuẩn áp dụng cho trong quá trình thực hiện dịch vụ đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT</p> | Đạt |
| | | Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày không chi tiết, cụ thể đáp ứng theo yêu cầu nêu trên | Không đạt |

| STT | Nội dung đánh giá | | Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt |
|----------|--|---|---------------------------------|
| 3.2 | Mức độ đáp ứng về chất lượng dịch vụ | <p>Nhà thầu cung cấp các tài liệu sau chứng minh nhà thầu đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại trường học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chứng nhận ISO 9001:2015 Hệ thống quản lý chất lượng; Chứng nhận ISO 14001:2015 Hệ thống quản lý môi trường; Chứng nhận ISO 45001:2018 Hệ thống quản lý An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp; (Hoặc các tài liệu có giá trị về tiêu chuẩn chất lượng tương đương; Các tài liệu chứng minh là bản gốc hoặc bản sao công chứng; Các tài liệu phải còn hiệu lực tính đến thời điểm đóng thầu) | Đạt |
| | | Không cung cấp các tài liệu đáp ứng theo yêu cầu nêu trên. | Không đạt |
| 4 | Mức độ đáp ứng về khả năng huy động nhân sự thực hiện | | |
| 4.1 | Mức độ đáp ứng về nhân sự thực hiện | <p>1. Cán bộ quản lý/ giám sát: 01 người</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp hoặc đại học trở lên thuộc các ngành nghề liên quan về lĩnh vực môi trường hoặc các các ngành nghề về công tác quản lý, quản trị, kỹ thuật. - Có chứng chỉ đào tạo liên tục kiểm soát nhiễm khuẩn được cấp cho người phụ trách theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2027; Chứng nhận huấn luyện ATLD đối với công tác dịch vụ vệ sinh công nghiệp; Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC do cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp; Chứng chỉ về quy tắc ứng xử chung, kỹ năng giao tiếp và quy tắc ứng xử trong ngành y tế; Giấy khám sức khỏe có hiệu lực 06 tháng trở về sau. - Kinh nghiệm thực hiện: Có xác nhận của chủ đầu tư về việc đã từng thực hiện vị trí công việc quản lý/giám sát điều hành dịch vụ vệ sinh công nghiệp cho tối thiểu 01 hợp đồng (Cung cấp hợp đồng, biên bản nghiệm | Đạt |

| STT | Nội dung đánh giá | | Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt |
|-----|---|--|---------------------------------|
| | | <p>thu hoặc thanh lý, hóa đơn).</p> <p>- Hợp đồng lao động (Đối với trường hợp thuộc biên chế của nhà thầu) hoặc tài liệu chứng minh có thể sẵn sàng huy động nhân sự cho gói thầu (Đối với trường hợp không thuộc biên chế của nhà thầu); Căn cước công dân.</p> <p>2. Công nhân vệ sinh: 07 người</p> <p>- Chứng nhận huấn luyện ATLĐ đối với công tác dịch vụ vệ sinh công nghiệp; Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC do cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp; Chứng chỉ về quy tắc ứng xử chung, kỹ năng giao tiếp và quy tắc ứng xử trong ngành y tế; Giấy khám sức khỏe có hiệu lực 06 tháng trở về sau.</p> <p>- Hợp đồng lao động (Đối với trường hợp thuộc biên chế của nhà thầu) hoặc tài liệu chứng minh có thể sẵn sàng huy động nhân sự cho gói thầu (Đối với trường hợp không thuộc biên chế của nhà thầu).</p> <p>- Nhà thầu cam kết nhân viên vệ sinh sẽ được huấn luyện, đào tạo kiểm soát nhiễm khuẩn theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2027.</p> <p><i>(Nhà thầu cung cấp bản gốc hoặc bản sao công chứng các tài liệu chứng minh theo yêu cầu; Cung cấp Căn cước công dân của nhân sự được đề xuất)</i></p> | |
| | | Không cung cấp các tài liệu đáp ứng theo yêu cầu nêu trên. | Không đạt |
| 4.2 | Khả năng huy động máy móc, thiết bị chủ yếu | <p>- Nhà thầu đề xuất máy móc thiết bị đáp ứng về số lượng, thông số kỹ thuật máy theo quy định tại Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT (hoặc máy thiết bị có tiêu chuẩn chất lượng tương đương hoặc tốt hơn so với yêu cầu tại Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT)</p> <p>- Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh:</p> | Đạt |

| STT | Nội dung đánh giá | | Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt |
|----------|--|---|---------------------------------|
| | | Đối với máy móc thiết bị thuộc sở hữu của nhà thầu (hóa đơn tài chính hoặc hợp đồng mua bán); Đối với máy móc thiết bị đi thuê (hợp đồng thuê thiết bị còn hiệu lực, giấy ĐKKD của đơn vị thuê, hóa đơn tài chính). | |
| | | Không cung cấp các tài liệu đáp ứng yêu cầu nêu trên. | Không đạt |
| 4.3 | Yêu cầu về hóa chất, vật tư tiêu hao | <p>- Nhà thầu đề xuất hóa chất sử dụng kiến cần sử dụng cho dịch vụ gồm: Tên hóa chất, xuất xứ, nhà sản xuất, năm sản xuất, hình ảnh hóa chất. Các hóa chất nhà thầu đề xuất có tiêu chuẩn chất lượng tương đương hóa chất được yêu cầu tại Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT (<i>Nhà thầu cung cấp các tài liệu của nhà sản xuất, hoặc các tài liệu có giá trị tương đương thể hiện thông số kỹ thuật cơ bản của hóa chất</i>).</p> <p>- Nhà thầu lập bảng mô tả chi tiết tính năng, công dụng và cách hướng dẫn sử dụng đối với từng loại hóa chất cụ thể.</p> <p>- Nhà thầu lập bảng kê chi tiết, đầy đủ, hình ảnh, số lượng cụ thể vật tư, vật liệu tiêu hao được sử dụng phù hợp với gói thầu yêu cầu tại Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.</p> | Đạt |
| | | Không cung cấp các tài liệu đáp ứng yêu cầu nêu trên. | Không đạt |
| 5 | Yêu cầu tiến độ thực hiện | | |
| 5.1 | Tiến độ thực hiện | Thời gian thực hiện hợp đồng 12 tháng | Đạt |
| | | Thời gian thực hiện hợp đồng khác 12 tháng | Không đạt |
| 6 | Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động | | |
| 6.1 | Yêu cầu về Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an | - Nhà thầu thuyết minh chi tiết, cụ thể, hợp lý các phương án, biện pháp đảm bảo an toàn lao động, đảm bảo các điều kiện phòng cháy chữa cháy, đảm bảo các điều | Đạt |

| STT | Nội dung đánh giá | | Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt |
|-----|---|--|---------------------------------|
| | toàn lao động | <p>kiện vệ sinh môi trường, thực hiện đúng quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải nguy hại, có nguy cơ lây nhiễm trong quá trình thực hiện dịch vụ, phù hợp quy mô, với tính chất công việc được nêu tại Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.</p> <p>- Nhà thầu có văn bản cam kết đảm bảo thực hiện tốt công tác an toàn lao động, đảm bảo các điều kiện phòng cháy chữa cháy, đảm bảo các điều kiện vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện dịch vụ. Trường hợp để xảy ra tai nạn lao động, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trong quá trình thực hiện dịch vụ mà nguyên nhân là do lỗi của nhà thầu thì nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm theo quy định của pháp luật.</p> | |
| 7 | Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP | | |
| 7.1 | Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng | <p>- Nhà thầu có bản cam kết và không vi phạm quy định tại điểm d khoản 1 Điều 19 và khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.</p> <p>* Ghi chú:</p> <p>- Nhà thầu phải kê khai và đính kèm trong E-HSDT bản cam kết để chứng minh thì mới được xem xét đánh giá;</p> <p>- Đối với liên danh dự thầu: Tất cả thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu.</p> | Đạt |
| | | - Nhà thầu không có bản cam kết việc vi phạm quy định tại điểm d khoản 1 Điều 19 và khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025. | Không đạt |

| STT | Nội dung đánh giá | Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt |
|-----|--|---------------------------------|
| | <p><u>Kết luận:</u> Nhà thầu đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn thì được xác định là Đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là Không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.</p> | <p>Đạt/Không đạt</p> |